

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2023/HS-ST

Ngày: 06/7/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Thắng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hoài Nam

Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đỗ Xuân Trường - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2023/TLST- HS ngày 12 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Hữu T, sinh năm: 1984; Hộ khẩu thường trú: số A, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; nơi ở: không cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ (đã chết); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Họ và tên vợ: Phan Thu H (đã ly hôn); Bị cáo có 01 (một) con sinh năm: 2016.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Ngày 15/06/2021, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tị Trộm cắp tài sản. (Ra trại ngày 08/11/2022 – chưa xóa án tích).

Nhân thân:

+ Năm 2020: Cai nghiện bắt buộc (đã hết thời hiệu);

+ Ngày 30/05/2018, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù giam tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I – Công an Thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hà Văn H, sinh năm: 1997; Hộ khẩu thường trú: thôn N, xã Đ, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nơi ở: không cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn C (sinh năm: 1969) và bà Hà Thị C (sinh năm: 1966); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 04/03/2022, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng ra quyết định đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc (chưa hết thời hiệu).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I – Công an Thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h30' ngày 27/02/2023, tại khu vực đầu cầu Lạc Trung, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an phường Thanh Lương đang làm nhiệm vụ phát hiện Hà Văn H và Phạm Hữu T có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, H tự giác lấy từ trong vỏ ốp điện thoại đang sử dụng ra 01 (một) túi nilon trong suốt kích thước (1x3) cm bên trong có 01 (một) gói nhỏ kích thước (1x2) cm được bọc bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, H và T khai nhận chất bột màu trắng là ma túy H nhờ Thành mua hộ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản niêm phong tang vật, đưa H, Thành cùng vật chứng về trụ sở để làm việc.

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Hà Văn H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme 61 màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Future mang biển kiểm soát: 29Y2 – 5044 đã qua sử dụng. Tạm giữ của Phạm Hữu Thành: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 1229/KL-KTHS ngày 07/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (bọc bên ngoài bằng nilong) là ma túy loại Heroine, có khối lượng: 0,130 gam”.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Hà Văn H và Phạm Hữu T khai nhận:

Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 19h21' ngày 27/02/2023, Hà Văn H sử dụng số điện thoại 0987658609 gọi đến số 0762146788 của Phạm Hữu T nhờ mua hộ 300.000 VNĐ (ba trăm nghìn đồng) tiền ma túy Heroine, T đồng ý và nhờ H đến đón tại điểm chờ xe buýt ở khu vực Đầm Trấu, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Khoảng 10 phút sau, H điều khiển xe máy Honda Future mang biển kiểm soát: 29Y2 – 5044 đến đón Thành, tại đây, H đưa cho T số tiền 320.000 VNĐ (ba trăm hai mươi nghìn đồng) gồm 300.000 VNĐ (ba trăm nghìn đồng) tiền ma túy và 20.000 VNĐ (hai mươi nghìn đồng) tiền mua xi – lanh. H và T thỏa thuận T đi mua 03 (ba) gói ma túy heroine với giá 300.000 VNĐ (ba trăm nghìn đồng) thì T sẽ được trả công bằng 01 (một) gói ma túy heroine. Sau đó, T điều khiển xe máy chở theo H đến khu vực chợ 8/3, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, T gọi điện cho một người bạn xã hội hỏi mua 03 (ba) gói ma túy heroine và hẹn đứng chờ tại sân khu tập thể D5 ngõ 10 phố Quỳnh Mai, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Sau khi đứng chờ, H điều khiển xe quay đầu hướng ra ngoài đứng đợi còn T đi một mình vào chân cầu thang khu tập thể D5 gặp và mua của người đàn ông trên 300.000 VNĐ (ba trăm nghìn đồng) tiền ma túy heroine dưới dạng chất bột màu trắng đựng trong 03 (ba) gói giấy bọc ngoài bằng 01 (một) túi nilon. Sau khi mua được ma túy, T đi ra ngồi lên xe máy để H chở đi tìm nơi sử dụng. Khi H và T đi đến khu vực gầm cầu Lạc Trung, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì dừng xe, tại đây T đưa cho H 02 (hai) gói ma túy còn bản thân giữ lại một gói như đã thỏa thuận. Sau đó, T và H đi bộ xuống khu vực gầm cầu để sử dụng mỗi người 01 (một) gói ma túy. Khi H và T sử dụng xong thì H cất gói ma túy còn lại vào trong ốp điện thoại của bản thân rồi cả hai cùng quay lại lấy xe đi về thì bị cơ quan công an kiểm tra, bắt giữ như trên.

Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại 0963661811 để liên hệ và bán ma túy cho T do T quen ngoài xã hội, không rõ nhân thân lai lịch, không rõ địa chỉ ở đâu. Quá trình điều tra xác định chủ đăng ký thuê bao số điện thoại 0963661811 là anh Lê Tân T2 (Sinh ngày: 10/10/1965; Nơi cư trú: D, phường G, quận B, thành phố Hồ Chí Minh), anh T khai không đăng kí, sử dụng thuê bao số điện thoại trên cũng như không đứng tên hộ, không biết ai đang sử dụng số điện thoại này. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Future mang biển kiểm soát 29Y2 – 5044: Qua tra cứu có số máy MH002116, số khung XE02116 là số nguyên thủy, không nằm trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Chủ sở hữu hợp pháp là bà Hà Thị T1 – cô ruột của H (sinh năm: 1977; nơi cư trú: thôn Q, xã N, thị xã M, tỉnh Yên Bái). Bà T cho H mượn để làm phương tiện đi lại, không liên quan đến hành vi

tàng trữ trái phép chất ma túy của H. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trao trả cho bà T1 chiếc xe máy nói trên.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme 6i màu xanh, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của T, H đã được điều tra, xác minh là tài sản cá nhân của các bị cáo, được sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Hữu T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Hữu Thành từ 30 tháng đến 36 tháng tù; Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Masstel lắp sim số 0762146788 là tài sản cá nhân của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội. Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hà Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo; tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Realme 6i màu xanh lắp sim số 0987658609 là tài sản cá nhân của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội. Ngoài ra các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tang vật thu được, lời khai

của người làm chứng, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong tang vật, kết luận giám định và phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố các bị cáo về hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội của Viện kiểm sát và đề nghị của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án.

Những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20h30' ngày 27/02/2023, tại khu vực đầu cầu Lạc Trung, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Phạm Hữu T có hành vi bán trái phép 0,130 gam ma túy loại heroin cho Hà Văn H thì bị Tổ công tác Công an phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy và hướng thần của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện độc hại, hủy hoại sức khỏe con người; Nó làm tha hóa đạo đức, lối sống, làm mất lý trí con người; Là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm, gây mất an ninh trật tự trong xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo là mầm mống cho các loại tội phạm khác như tội trộm cắp, tội cướp tài sản, tội cướp giết tài sản....Do vậy, Nhà nước thống nhất quản lý và có chính sách tuyên truyền rộng khắp trên các phương tiện thông tin đại chúng để mọi người phòng tránh. Bản thân các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật, đã được Nhà nước tuyên truyền, giáo dục và nhận thức rõ tác hại của ma túy, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật cao độ. Vì vậy, đối với các bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về cá thể hóa trách nhiệm hình sự, xét thấy tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi, nên đề cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Phạm Hữu T đã bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tội Trộm cắp tài sản vào ngày 15/6/2021, ra trại ngày 08/11/2022 chưa xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình phạt theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi, nên đề cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên xét không áp dụng phạt tiền làm hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng gồm: 01 (một) bao niêm phong bên trong có ma túy loại heroine khối lượng 0,130 gam đã qua giám định, có chữ kí của giám định viên và bị cáo H là vật cầm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Đối với tài sản cá nhân, đã thu giữ của bị cáo Phạm Hữu T là 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Masstel 6i màu đen đã qua sử dụng lắp sim số 0762146788; 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Realme61 màu xanh của bị cáo Hà Văn H lắp sim số 0987658609 đã xác định là được các bị cáo sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Phạm Hữu T và Hà Văn H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Phạm Hữu T 30 (ba mươi) tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù được tính từ ngày 27/02/2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Hà Văn H 16 (mười sáu) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù được tính từ ngày 27/02/2023.

Căn cứ khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 329; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong có ma túy loại heroine khối lượng 0,130 gam đã qua giám định, có chữ kí của giám định viên và bị cáo H tại Biên bản giao nhận chứng cứ số: 211/23 ngày 23 tháng 6 năm 2023, là vật

cầm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Masstel màu đen số IMEI 1: 355636046732147 đã qua sử dụng ; 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Realme 6i màu xanh số IMEI 1: 868595040417412 là tài sản cá nhân của các bị cáo, sử dụng vào mục đích phạm tội theo Biên bản giao nhận chứng cứ số: 211/23 ngày 23 tháng 6 năm 2023 cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

Các bị cáo Phạm Hữu T và Hà Văn H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các Bị cáo;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Xuân Thắng